

DEPOT LEGAL
INDOCHINE
Nº 4300

GIẤY BÁN	
ĐÔNG-PHÁP	NGOẠI-QUỐC
Một năm . 6.500	6.500
Sáu tháng 2.500	3.500
Ba tháng 1.500	2.000

Mua báo phải trả tiền trước.
Thư và mandat gửi cho
M. TRẦN-DINH-PHIÊN. — Ai
đăng quảng-cáo, việc riêng
xin thương-ghi trước.

TIẾNG-DÂN

Chức nhiệm kiêm Chủ bút
HUỖNH-THỐC-KHÁNH

Quản lý
TRẦN-DINH-PHIÊN

散

LA VOIX DU PEUPLE

Mỗi tuần xuất-bản hai kỳ: thứ tư và thứ bảy

民

BÁO-QUÂN
Đường Đông-Ba-Hải

Giấy phép nói số 62
Giấy phép: TIẾNG-DÂN - Hải

Có tài mà không
biết dùng, cũng
như không tài.

CÁI HẠI DI TÀI

Tòa Kiểm-duyệt bỏ trọn bài Xã-thuyết

Khí-ưu-Sinh

Một đoạn lịch-sử Hán-học trong Nam-kỳ

Nước ta từ xưa thế kỷ về trước
Ấu hóa chưa truyền sang thì học
theo văn hóa Trung hoa, nói cho
rõ tức là toàn cả nước đều học chữ
Hán. Con đường sinh hoạt của
dân tộc ta, từ Bắc mà xâm lấn vào
Nam nên Hán học cũng đi theo con
đường ấy. Thế lực thực dân bành
trướng đến đâu thì văn hóa Trung-
hoa truyền bá đến đấy. Từ Nghệ,
Tĩnh trở ra miền Bắc, Hán học phát
đạt rất sớm, vì đã mấy ngàn năm,
đầu là thời kỳ nói thuộc, đầu là
thời kỳ tự lập, nói đến việc học
tục là học văn hóa Hán (cũng có
Phật học, song cũng sách chữ Hán).
Đương lúc bấy giờ, Quảng-binh
đến Bình-thuận là đất Chiêm-thành.
Nam-kỳ lúc tỉnh là đất Cháo-lạp.
Tại theo văn hóa Ấn-độ mà chưa có
Hán học, bởi vậy nên lịch sử Hán
học ở nước ta, nguồn gốc rất sâu
xa ở Bắc-kỳ, từ xưa đến nay Trung-
kỳ con Nam-kỳ thì muốn trẻ sau hơn
(đầu từ triều Nguyễn). Lấy thời
gian mà nói thì Hán học trong
Nam, phát đạt chưa được bao lâu,
kể có ngon triều Âu hóa trắng sang
mà cái nguồn Hán học lại bị tiêu
mòn vùi dập, thành ra ngày nay ít
kể nhớ đến uyên nguyên ngày
trước. Song ta thử xét một đôi chút
đầu lịch con số trên lịch sử thì
thấy rằng Hán học trong Nam, tuy
phát hiện trong một thời kỳ ngắn
gửi mà có một đôi cái đặc sắc,
và có cái lại khác hẳn với Hán học
ngoại Trung-bắc kỳ. Kỳ kỳ theo chủ
số kiến học loại mà kể qua đại
lược như sau, để cung một ít tài
liệu cho các nhà « học sách xem
đôi », tưởng cũng một điều có ích
trong học.

Bản đến Hán học trong Nam
trước đây xét: cái nguồn Hán học
truyền vào nhằm khoảng nào.

Hán Á đông ta nói Hán học thì
tất tón ông Khổng-giữ. Đời Hiến-tôn
thiếu-Minh năm thứ 25 (Ất vị, 1715)
quan trấn « thu Trần-biên-đỉnh
Nguyễn-phạm-Long và ký-lục Phạm
khánh Đức lập miếu Khổng tử ở
phủ Phước Long. Năm Minh Mạng
thứ 6 (1825) mới lập văn miếu ở
huyện Bình dương. Còn các tỉnh
khác chưa có. Năm Tự Đức thứ 17
(1864) đốc học Vĩnh long Nguyễn
trọng công tỉnh thần lập văn miếu
ở Vĩnh long. Xem đó thì rõ Hán
học vào trong Nam kỳ theo con
đường từ Bắc vào Nam là từ thế kỷ
17, mà cũng chưa được thông hành.
(Ở Trung Bắc kỳ từ triều Lý lập
Khổng miếu về sau, rồi nào tỉnh
nào huyện nơi nào cũng có văn
miếu. Ở Nghệ, Tĩnh trở về Bắc, mỗi
làng cũng có). Đó là một đường.
Còn một đường nữa, từ nước
Tàu truyền sang theo con đường
trực tiếp:

Cũng vào khoảng thế kỷ 17, nước
Tàu bị quân Mãn Thanh chiếm cứ,
lập lệnh trị phạt (cạo tóc), những di
dân triều Minh không chịu thần

phục, đem cả gia quyến trốn sang
bên ta, như bọn Mạc Cửu, Trần
thượng Xuyên v. v. (Năm Hiến
Tôn thứ 17, Mậu tý 1708, Mạc Cửu
xin thần phục và mở cõi Hà tiên.)
Từ đó người Tàu sang buôn bán
và di ngụ càng đông. Mạc thiên Từ
(con Mạc Cửu) ở Hà tiên có lập
các chiếu anh 招 徠 招 徠 招 徠
văn học các nơi cũng giảng sách
bản văn, một vùng chung quanh
Hà tiên trở thành một nơi thanh
đan văn vật. Mạc thiên Từ xuống
ra để « Hà tiên thấp vịnh » (1) mà
văn sĩ Tàu bọn Châu Phác, Trần
tự Hương, 25 người, và văn sĩ Nam,
bọn Trịnh liên Sơn, Mạc triều Dân,
6 người, cùng nhau học văn, cả lớp
thời có 320 bài.

Xem đó thì rõ Hán học trong
Nam từ Tàu trực tiếp truyền sang
cũng vào khoảng thế kỷ 17.
Xã hội đường ấy (từ Bắc truyền
vào, từ Tàu truyền sang) là con
đường Hán học lưu truyền trong
Nam kỳ. Nay ta lại xét một ít hoàn
vọng Hán học thì thấy rõ Hán học
trong Nam, tuy một thời kỳ ngắn
ngủi mà có vẻ đặc sắc:

A Ông Vũ-trưởng-Toàn hiệu Sùng
Đức. (Gần triều Gia long, kể nói
người Quảng Đức, người nói người
Gia Định). — Không rõ ông học với
ai, song đạo đức cao thượng, học
nghiệp tinh thâm, gặp khoảng giặc
Tây sơn, ở nhà giảng học, học trò
đến mấy trăm người. Ông Ngô tăng
Châu, Trịnh hoài Đức (2), Phạm ngọc
Uân, Lê quang Đình... đều là học
trò của tiên-sinh, kinh tế gồm tài,
làm nên công nghiệp Trung hưng;
ngoài lại có hai người đặt nhàn (3)
A) Chiếu và Trúc cũng theo học.
Tiên sinh học thông kinh sử mà
Tứ thư (Luận, Mạnh, Dung, Học) lại
càng sở trường. Đặt nhàn Chiếu là
nhà bác học, duy theo tiên sinh
học cái đại nghĩa « Tri ngôn dưỡng
khí » 知 言 養 氣. Người ta có
thấy trong sách sử của tiên sinh có
nói: « Sách Đại học 1700 chữ, ta
ra không biết bao nhiêu là sự vật,
mà thu lại chỉ 200 chữ, lại thu lại
chỉ 1 chữ, lại thu lại nữa thì cũng
không có một chữ nữa ! »

Học lực tiên sinh chẳng rõ thế nào
song nghiệm bao nhiêu học trò của
tiên sinh đều là tay kinh bang tế
thế, mà sách tiên sinh giảng cũng
trọng về thực học, thì đủ rõ học
giỏi có khác người thông hiểu.

(Ký sự sẽ tiếp)
Hoài Cỏ

(1) Lập « Hà tiên thấp vịnh » này gồm có
10 bài văn:
1) Kim giữ lan đào 2) Bình sơn điệp
tây, 3) Tiểu-tự thần chung, 4) Giang
(bản da cổ, 5) Tọach động thần văn,
6) Châu-phạm lạc-lô, 7) Đông hồ ẩn
nguyệt, 8) Nam-phố trường-bà, 9) Lạc-tử
thôn-gu, 10) Lưu-khê ngư-bộc
Tập này bị binh hỏa mất lạc; đến triều
Gia-long ông Trịnh-hoài-Đức mới mua
được bản « Bắc hải di-ngư » mới in bành.
(2) Ông Trịnh hoài-Đức có làm bản
« Gia-định-Chi »; văn-chương chính sử,
đăng học danh nho.

MỘT SỰ QUẢI LẠ VỀ GIÁO-DỤC

(Chuyện nàng Heler Keller)

Một đứa trẻ sinh ra đã câm, mù,
điếc, vậy mà nhờ giấy đỡ rồi thành
được một viên giáo sư ở trường đại
học (agregé d'Université): đó là
chuyện nàng Heler Keller.
Chống với vũ trụ, cướp thế lực
vũ trụ để dùng làm thế lực mình,
phách nhiệm của Khoa-học là gì!
Ta thường nghe những sự phát
minh về tàu bay, về xe lửa, về đèn
không giấy, thì ta cho là quái lạ:
Đem một vật vô tri, vô giác như con
thú (một đứa trẻ câm, mù, điếc,
chẳng khác gì con thú) mà họ
thành được một người trí tuệ
học cao đẳng, phát minh ra cách
giáo dục ấy có kém gì những sự
phát minh tàu bay, xe lửa, đèn
không giấy?

Heler Keller là người nước Mỹ.
Nói cho đúng thì khi mới sanh ra
đương còn lành mạnh. Được 19
tháng mới mắc phải bệnh nặng, rồi
dúi cả hai con mắt, điếc cả hai lỗ
tai. Vì mù và điếc sớm như thế, cho
nên lớn lên không biết nói, thành
ra thêm có một tật câm nữa, Heler
Keller mang ba cái tật đến khi
bảy tuổi. Trong khoảng bảy
năm vu, trạc mười sáu tuổi
con thú, nghĩa là chỉ biết ăn và
ngủ, đối với hoàn cảnh tuyệt nhiên
không có một điều gì có thể gọi là
học trong mắt.

Buổi ấy, ở thành Boston có một
nhà trường dạy học người mù
người điếc, và người câm điếc.
Giấy dạy người ấy có phần dễ.
Dễ là vì hai cái: một là vì trong ngũ
quan chỉ có một hay hai cái hỏng,
hai vì số nhiều đã lớn tuổi mới
có tật, thành ra khi còn nhỏ, trước
khi mắc tật, đã có cảm giác ít
nhiều với hoàn cảnh rồi. Còn giấy
Heler Keller thì rất khó. Khó là vì
có đến ba cái tật (câm, mù, điếc);
lại khó một nỗi nữa, là mắc tật
sớm quá, chưa kịp cảm giác chút
gì với hoàn cảnh. Tuy vậy, khi
được tin trong xứ có một đứa trẻ
khốn khổ như thế, một bà giáo ở
nhà trường Boston là bà Sullivan,
tìm đến nơi xin lãnh đứa trẻ ấy
đem về dạy.

Khi bà Sullivan gặp Heler Keller
thì Heler Keller đã bảy tuổi rồi. Bà
bắt đầu dạy từ khi ấy.
Theo lối thường, giấy người điếc
có cách làm giống, giấy người mù có
cách dùng sự sờ mó của ngón tay
người có tật. Nguyên lý phép giáo
dục của bà Sullivan là sự dùng ngón
tay của Heler Keller.

(Còn nữa)
A. B.

Tin đường sá

Tin ngày 8 novembre
Quan Công-từ Quảng-ngãi có tin rằng
hôm nay đường thuộc địa số 1 đã đi lại
được như thường. Do ngang sông Trà-
khắc cũng đã đưa được.

Tin ngày 9 novembre
Ở Phan-rang đường thuộc địa số 1 bị
đụt ở chỗ cây số 758, đã sửa lại rồi nhưng
qua lại còn nguy hiểm vì trời mưa lũ.
Ở Qui-nhon việc giao thông trên đường
thuộc địa số 1 lại như thường.
Ở Ban-mé-thuôt cái cầu cây số 98 bị
trượt, đã sắp đặt cho xe đi qua lại
được.
Ở Faifo, đường thuộc địa đã sửa lại rồi
nhưng còn khó đi lắm.

VẬN-VĂN

Chơi Quê-lãnh

(QUẢNG-NAM)

cầm tác

Trên hòn Quê-lãnh lúc chiều thu,
Bát ngát trông chừng riết quặn đau.
Ngọn gió xáo xáo cây cỏ ngọc,
Bầy chim vàng vọt đầm rừng châu.
Nhánh lau hia hắt trên bờ suối,
Dòng nước vì veo dưới bóng cầu (1)
Áy cảnh nước non, hồn vắng vẻ,
Ai người du ngoạn thấu lòng nhau?

(1) Cầu thiên-nhiên bằng đá bắc qua cái
suối, rộng độ 3 thước tây, gọi là: Thạch-
kiều.

Liên-Vân

Khe nước nóng

Nước nóng non Bàng (1) tiếng đã lâu,
Người bàn kẻ nói khắp đầu lâu.
Lò than Tạc hóa un nên ấm,
Mây nước ôn tuyền mạch vẫn sâu.
Non nước nước non tình lữ đẳng,
Cổ hoa hoa cổ cảnh u sầu.
Kìa ai máu lạnh vào xem thử,
Sực sực đầu sôi sẵn nổi đầu.

(1) Tức gọi là Bàng sơn ở hạt Thanh-
tân.

Minh châu

Trông nhà

Trông non trông nước lại trông nhà,
Trăm mối tơ lòng quấn quít ta.
Ngày tháng chấp chùng con tủy
mộng.

Gió mưa tan tác nét quan hà.

Đầu nhành kêu nguyệt thương hồn

quốc,

Trên gối màng gương đợi tiếng gà.
Ước được cầm quyền thay bậc Tào,
Xoay cho quả đất chạy quanh mà...

L. Q. T.

Tình-hình phía Bắc Trung-kỳ

Arip. Tin ngày 8 Novembre

Nhơn ngày 7 Novembre là ngày
kỷ niệm cuộc cách mệnh nước Nga.
đảng Cộng sản định làm ăn ào
khắp cả các tỉnh Trung kỳ như là
ở Nghệ-Tĩnh. Các nhà đương cục
đã ra lệnh để phòng những cuộc
biểu tình có thể có.

Ở Hải-phong, trong đêm 7 rạng ngày
8 Novembre, 600 đảng viên cộng
sản đánh đồn Can lộc. Linh giải tán
được, có bắn chết 2 người và bị
thương 3 người.

Cũng đêm ấy ở Nghệ-an, lính
tuần ở Đô lương về đến Hương
sơn gặp một toán dân biểu tỉnh;
lính giải tán được. Khi 3 giờ sáng
hôm sau lính là đương (người
ngoại quốc) đi tuần cũng có gặp ở
Yên xuân 200 dân biểu tỉnh; dân
biểu tỉnh tự giải tán.

Cũng trong giờ ấy, có tin có nhiều
đám tụ họp ở Phủ-diễn.

Một toán dân biểu tỉnh độ 500
người kéo đến Yên-thành, vây nhà
ga Chợ-ai bắt viên xếp ga. Một đội
lính là đương đóng ở miền ấy và
một viên tri phủ đuổi theo, giải tán
dân biểu tỉnh, rồi trở về ga. Bên
biểu tỉnh có 4 người chết, 4 người
bị thương.

Dân biểu tỉnh lại nhóm nhau cách
Phủ-diễn 7 cây số; số dân biểu
tỉnh lần này tăng lên đến 1.500. Lúc
độ 9 giờ mai thì đánh thành Phủ-
diễn. Lính ở đây bắn; dân biểu tỉnh
giải tán; có 30 người chết và bị
thương. Khi lui về dân biểu tỉnh có
bắt ba người từng sự sở thương
chánh gặp giữa đường, có làm bị
thương nhẹ một người. Lính là
đương ở Phủ-diễn giải thoát cho 3
người đó.

Ở các tỉnh khác thì không thấy
có tin gì.

HỘI ĐỒNG ĐỂ XINH

Tại HẢI-DƯƠNG

Kỷ báo trước đã đăng tin hôm 7 novem-
bre Hội-đồng để hình để họp phiên tòa
công khai ở Hải-dương, từ đến 193 người
bị cáo về đến 12 vụ. Nay xin đăng lại
bài của các người bị cáo:

Vụ đánh phá huyện Vĩnh-bảo
và ám sát viên tri huyện
Hoàng-gia-Mô

Trần-xuân-Riệt nhận có chửi trong
V. N. Q. D. Đ. và nói rằng anh ta là người
Annam nên có chửi trong đảng ấy là lẽ tất
nhiên. Chính anh ta sắp đặt việc đánh
huyện Vĩnh-bảo, nhưng chỉ tuân theo
lệnh Tỉnh-bộ chứ không phải tự ý anh
ta. Đến như vụ ám sát viên tri huyện
Hoàng-gia-Mô thì anh ta không thủ
xướng. Viên tri huyện ấy tham những
quá, cả hai ai cũng đều ghét nên giết
đó thôi chứ không định giết đến việc
chính-trị cả.

Vũ-văn-Giao nhận có chửi trong V. N.
Q. D. Đ. có dự vào việc đánh phá huyện
Vĩnh-bảo nhưng cũng không nhận có dính
dép đến vụ ám sát viên tri huyện Hoàng-
gia-Mô.

Trần-xuân-Quang và Lê-đức-Tích nhận
có chửi trong V. N. Q. D. Đ. và có dự
vào việc đánh phá huyện Vĩnh-bảo và ám
sát viên tri huyện Hoàng-gia-Mô.

Đào-trọng-Sinh không nhận là đảng viên
V. N. Q. D. Đ. nhưng nhận có đi theo anh
em trong vụ đánh phá huyện Vĩnh-bảo vì
tưởng là chuyện chơi.

Trần-xuân-Giao, Nguyễn-văn-Hiến,
Nguyễn-văn-Uớc, Vũ-văn-Dương, Bùi-
văn-Khám và Vũ-văn-Nghị bị cáo
đồng tội với mấy người trên kia, đều
nhận cả.

Vũ-quang-Hiến cũng nhận cả và nói
theo mệnh lệnh của đảng. Chỉ như việc
giết viên tri huyện Hoàng-gia-Mô thì là
đáng, vì viên ấy tham những quá, cả
đến trong hạt đều ghét.

Còn mười mấy người nữa đều chối
không nhận điều buộc tội nào cả.

Việc Lang-can

Quan chủ tịch Hội-đồng nhắc qua
vụ này:

27 người bị cáo (còn 4 người hiện còn
đương trốn) đều không nhận điều buộc
tội nào cả và nói rằng trước kia
vi bị tra tấn đập đập đau quá nên
nói càn cho xong chuyện. Một người
nói rằng mình bị đánh nơi bụng đến nỗi
bất tỉnh nhận sự hơn 1 giờ đồng hồ
mới người khác nói bị đánh nơi hàm
ràng đến nỗi không ăn được trong 6 ngày.
(Chú này báo Ami du Peuple có phụ câu:
« Bản báo không phải dựa theo những lời
khải lộ nhưng chắc rằng sự tra tấn
không khỏi không có ».)

(Còn nữa)

Súng bắn đạn người

(Người Đức mới phát-minh đã thí
nghiệm ở Nhật bản)

Tin Đông-kinh. — Gần đây người
Đức mới phát-minh một thứ súng
người 人 銃, bắn súng dài hơn 1
trượng, miệng súng trực-kính 15
tấc, lấy người làm đạn. Khi bắn
thì người do trong miệng súng tống
ra, cao độ 20 cây số, tuyệt không
có chút nguy hiểm gì cả.

Mới rồi chiếc tàu Phúc-kien có
chở một khẩu súng mới kỳ sang
Nhật, tàu đậu nơi của Thần-bộ,
đem súng ra khai diễn. Người Đức
tên là Phú-Nghĩa, tự mình làm
đạn, bắn vào mào bằng dạ sắc đen,
kiểu thức như người đi mây bay.
Súng nổ một tiếng « đùng » khói
trắng bung tỏa, thì hòn đạn người
kia ở trong khói hiện ra, đầu thấy
nhỏ như hạt gạo, rồi lần lần lớn
lên rồi sa xuống. Đó là thí-nghiệm
lần đầu, ai cũng trầm trồ là chuyện
lạ.

Sách cầm

Nghị định quan Khâm sự ngày 10
Novembre 1930 cấm lưu hành và
tàng trữ trong địa hạt xứ Trung kỳ
những sách sau đây:

- I — Các thể văn của ông
Trần động Huy dịch thuật.
- II — Văn nước nhà văn của
ông Dương quặng Nhiên soạn.
- III — Anh hùng ba mặt của
ông Dương minh Đại soạn.
- IV — Một mối tư thù của ông
Dương tấn Long soạn.

SÁCH BÀN-QUÁN XUẤT-BẢN

Phép nuôi tâm	giá 0\$12
Phép nuôi lực	0\$17
Chuyện vai I	0\$09
Chuyện vai II, III mỗi cuốn	0\$10
Đông tây vĩ nhân II	0\$25
Văn văn I	0\$08
Văn văn II, III mỗi cuốn	0\$12
Ấn học giấy giá I, II mỗi cuốn	0\$15
Gia đình giáo dục I, II mỗi cuốn	0\$20
Giấy và dao	0\$10
Ai mua, xin chiếu giá gửi tiền và nhờ gửi thêm 0\$13 cước. Nếu mua hai quyển trở lên thì thêm mỗi quyển 0\$03 nữa	
Tiếng-dân	

Triết-học Ni-thê

(B. S. biên dịch và phê bình)

Tòa Kiểm-duyệt bỏ trọn một bài dài

ANNAM LỊCH SỬ

HÃY NÊN

HÚT THUỐC LÁ

JOB

MỘT CUỘC MỘNG - DU

Nước Tân-văn-hóa

Hội đền Kiếp Bạc tháng rồi, khi đi về kỷ giả đi một chuyến đi, cùng hai người bạn khác, một người đã già trên 60 tuổi, một cậu có vẻ tân nhàn vật độ trên dưới 30 tuổi. Hai người nắm một khoảng dờ, nói chuyện với nhau. Cậu già hỏi rằng:

Cậu đi hội này có chuyện gì vui không?

— Thưa bác, tôi có chút việc riêng nên phải đi chờ tôi biết sanh chưa đi vắng hội này bao giờ và tôi cũng không thích.

— Hội đền Thánh Thần ở xứ Bắc-hà ta và cho cả nước Nam nữa, ai cũng cho là một ngày kỷ niệm to lớn quan trọng, sao cậu lại không thích thì cậu thích xem hội gì?

— Bác khéo nói ở Bắc hà ta, biết mấy gì hội vui? đầu gì bác, tôi bình sinh thích xem hội dờn hội bắt mà từ tôi nghe người ta đề xướng học Kiền thì tôi lại mê Kiền, nên thích nhất là hội nào có chị em ca thơ học Kiền; ngoài truyện Kiền ra gần như không biết cái gì là vui nữa, cũng vì thế mà tôi phải có chuyện đi hội Kiếp Bạc này.

— Cậu nói là nhĩ! ham Kiền thì đi xóm Khâm thiên không gần hơn sao? Hội Kiếp-bạc đình lễ gì với Kiền mà cậu đi cho nhọc?

— Câu chuyện có hơi dài mà tôi không muốn nói, vì chuyện gần như mê tin một dích.

— Can gì đó đi còn lâu, cậu cứ thuật nghe chơi.

— Vâng, bác để muốn nghe, tôi xin thưa chuyện:

Tôi thuộc nhỏ có học ít chữ Hán, sau học chữ Quốc ngữ, gặp lúc trong nước có phong trào học Kiền, tôi rất tò mò lòng tin ngưỡng, tôi phát nguyện đem học Kiền mà truyền bá cho thành một môn học có hệ thống. Lúc bấy giờ người ta phụ họa cũng nhiều. Chắc bác cũng có nghe trong mấy năm ấy, các tờ báo ta, nào là bình phẩm nhân vật Kiền, tán dương văn chương Kiền, cho đến làm lễ kỷ niệm ông Nguyễn

Du, rầm rầm rột rột tôi; nghĩ phong trào khuyến học của người mình như thế, thì nước ta tạo thành một nền văn hóa mới, theo như ý muốn cũng không khó gì. Đồng đầu có một chuyện khiến cho tôi tự nhiên rùng mình... mà...

— Chuyện gì lạ vậy? Cậu cứ nói nghe.

— Chuyện này chính là cái cơ duyên cho tôi đi hội Kiếp Bạc đây... Nhưng tôi không muốn nói...

— Can gì, đây một mình tôi với cậu, hãy thuật hết chuyện mà nghe chơi.

— Bác cũng già cả tuổi tác, hẳn nhĩ nói cho bác nghe, chờ người khác thì... Một ngày nọ, tôi đang nằm bên cửa sổ, dở quyển Kiền xem, ngẫm ngẫm vài câu, hèn hèn muốn ngủ, bỗng nhiên nghe một tiếng gõ, thoát qua trước cửa sổ, đưa tôi lên tới một nơi, không biết là nơi nào mà có vẻ như một cái thành phố đẹp đẽ, nhà cửa lầu đài, chạm trổ tó vẻ theo một cách mỹ thuật mới. Thấy người đọc đường cũng đông, mà trái lại dân ông dân bà, đều là dân phần bói son, ra bộ trang dờ, hơi dờn thơm bay nồng nực. Tôi hỏi thăm một người trong đám ấy thì người nói đây là đô thành nước Tân văn hóa. Tôi muốn hỏi vài điều nữa thì người ấy chỉ cho tôi một sở nhà lầu đường trước mà nói rằng: ông muốn hỏi gì cứ lại nơi Tòa ỹ sẽ có người nghinh tiếp.

Tôi nghe lời cứ đi, vừa tới thì thấy trước cửa treo một tấm bảng trên có ba chữ «Thanh-diệu-Sử» 卅 卅 卅 lo to, sơn son thếp vàng đỏ chói. Tôi tưởng là cảnh Điện tri Vương mẫu nào đây, lẽ ra không phải?...
— Rồi sao?

— Tôi tới đó, đưa cái danh thiếp vào (thường trong khoảng mấy năm ấy, danh thiếp tôi dưới tên họ có đề 3 chữ: «Bạch mi» 卅 卅 卅 học trò mây trắng) rồi thấy người chủ nhà ở trong buồng bước ra trước mời tôi đi và đọc một câu rằng:

Chim xanh mây trắng là bạn thân giao, Hữu tình ta lại gặp ta, Đeo

nguyên lạc lối đầu mà tôi đây?

Tôi nghe thế, liền đọc một câu trả lời lại:

Tướng bầy giờ là bao giờ, ngày xuân đã đến rồi đây khỉ.

Người chủ bắt tay tôi vào ngồi nói chuyện, người chủ nói: Ông tới đây cũng là cái duyên, tôi xem danh thiếp và quần chỉ của ông thì biết là một người có quan hệ với nước Tân Văn Hóa tôi, chờ không phải như người khác.

— Tôi tình cờ lại đây, thật cũng đường đột. Ngài hãy kể lịch sử xứ này cho tôi rõ thì hay lắm.

— Dân tộc tôi cũng là một thứ giống vàng ở châu Á này, trên vài mươi năm nay nhân phong trào dân tộc cạnh tranh trên thế giới đã đội quá, gia gì khoa học triết học gì gi choáng tai lóa óc, làm cho dân tộc hèn yếu không chỗ đứng chừa nữa. Vì thế chúng tôi mới tìm một cõi đảo nguyên mà dựng nước Tân Văn Hóa này, toàn ở nước chỉ chuyên về một nghề văn chương mỹ thuật, chính tôi đây nhận chức giao thiệp, tôi thường đi sang nước ông mà truyền bá văn hóa luôn mà bây giờ may lại gặp ông tôi chơi, không phải là cái duyên sao?

Tôi nghe thế tự nghĩ ở nước mình mới có người xướng truyền bá học kiến để dựng một nền văn hóa mới, lẽ ra lại có nước tiên tiến để hai mươi năm nay, cũng làm như thế; mình được nhĩ tới, hãy khảo sát để về làm bản du ký, trước là truyền bá, sau là kiếm xu, tôi nhân hỏi: Ngài nói quan hệ trước là ý thế nào?

— Nguyên trước tôi thờ có Kiền. Có Kiền vẫn là danh kỳ Trung hoa, nhưng ở nước họ cũng không giá trị gì lắm. Từ ông Nguyễn Du là người qui quốc sang sử Tàu đem bản «Thanh tâm tài nhân» về làm ra bản «Đoạn Trường Tân Thanh» tức là Truyện Kiền mà ngày nay ở nước ông đang được bài đó, thanh danh và giá trị có Kiền mới lừng lẫy ra. Một anh sáng văn chương kiệt tác qui bầu như thế mà ở xứ ngài mấy nhà cụ học trước không biết tán dương lại còn ngăn cấm cho là phong lưu, hoa nguyệt... Vì thế nên chúng tôi bực lấy đem về làm quốc túy của chúng tôi. Thế là ông

hình như đã bị gây, đau như rất khó chịu. Trong lúc đó đang cụ cụ, thôi lại nghe tiếng người rửa, tiếng giầy lộp cộp và tiếng xô xoang. Đó chính là người thanh niên khi này ngồi nói chuyện với Công - mai - Nương. Cũng chính người ấy khi này đã bỏ lên trên mình đồ đạc. Người ấy bước đến cửa thời vẫn phải chân đồ đạc, xấp xỉ ngã. Hắn ta đứng dậy, liếc như ý ngạc nhiên, cái đầu xuống xem mặt đồ đạc, rồi đi thẳng xuống gác. Cách mười phút, thấy hai người cảnh sát cùng với người gác cửa đến lên và đồ đạc đem về nhà thương.

Lúc sáng ngày, chính người ấy lại thăm đồ đạc, xung lên là Thái-bảo-Duy làm nghề Hoa-sư.

Nhà trình-thám ngồi nghe câu chuyện đến đó là hết. Trong lúc kể chuyện, nhà trình-thám rất chú ý nghe, mỗi ngẫm điếu xì-gà, khời ở mũi luôn ra mà phồng; hề đến câu gì mà cho là trọng yếu thì gọi mời cái. Khi câu chuyện kể hết, nhà trình-thám gọi một cái thớt dài và

lại nghe mắng nhau: «Mày có chịu đi với tao không? — Tao không đi, mày làm gì? — Thật! — Mày không chịu đi, phải không? — Thật! — Mọi chốc lại nghe tiếng người con gái khóc ỹ ỹ, rồi «huyền» một tiếng, hình như ngã xuống cái nệm giường. Lúc bấy giờ đồ đạc muốn giở đồ kháng cự, nhưng bị người nó chặn lên trên mình nặng lắm, không thể nào cụ cụ được. Bỗng chốc đồ đạc nghe nhẹ trên lưng, rồi lại nghe nặng nề hình như có mang một vật nặng, đồ đạc bèn rần lồm cồm bỏ giầy; thì ra bao nhiêu đồ đạc đã tái tái, đầu lại vang, mặt lại đỏ hồng; đồ đạc hồi sức bước ra cửa, ở bốn lần xuống thang gác để đuổi theo, nhưng nhọc mệt quá, phải nằm vật xuống. Cái xương đùi lúc bấy giờ

HIỆC TRONG NƯỚC

TRUNG-KỲ

HUẾ

Ba người đi xe đạp từ Nam chí Bắc đã đến Huế

Ba ông Lưu văn Đình (người Rạch-giá), Ng văn Thôi và Nguyễn văn Tộ đi xe đạp từ Nam kỳ ra Bắc kỳ, đã đến Huế hôm 14 novembre 1930 khi 9 giờ tối.

Sáng hôm 15 novembre, lúc 10 giờ ông Lưu văn Đình có ghé lại thăm bản báo và có thuật lại cuộc hành trình của mấy ông. Thật là trăm điều khó khăn ngăn trở; dọc đường đi ngang qua các tỉnh như là Quảng-ngãi, Quảng-nam, bị bắt hỏi lời thời mãi; lại thêm trời mưa gió, đường sá khúc ngoặt khúc khúc, thêm chỉ đến ga Nong (cách Huế 20km) thì các ông không thể nào đi xe đạp được nữa phải lên xe hỏa ra Huế.

Các ông định sớm hôm 16 novembre sẽ khởi hành ra Bắc.

Đi xe đạp trên hơn ba nghìn cây số (khởi từ Saigon — Hanoi), lại phải lúc đi trăm chuyến khó nhọc như thế thật cũng đáng khen.

THANH-HOÀ

Hòa tại

Lúc 10 giờ đêm hôm 13 tháng 9 Ta, làng Nghi-sơn phủ Tĩnh-gia bị phát hỏa. Ngọn lửa vô tình làm thiệt hại đến 42 nóc nhà. Hôm 16 quan số tại về khám và làm biên bản, kê số thiệt hại hết 4550\$00.

Không biết hội Cứu-tế có giúp đỡ dân bị thiệt hại được ít nhiều không? Đau lòng lại cáo

NGHỆ - AN

Thành hoàng không thiêng sao?

Ở hạt Quỳnh-lưu tự trung tuần tháng tám ta đến nay trời hạn mãi. Quan trên đã sức cho các xã thôn mau thả dáo các vị Thành hoàng nhưng cũng không thấy ứng nghiệm gì. Hiện nay lúa bị chết và khô đồng không trở được, nhất là những làng

Nguyễn Du có công đức với nước, đời nhiều lắm. Nay gặp ông là người đồng xứ với ông Nguyễn Du mà xem danh thiếp ông có chữ: 卅 卅 卅 lại là tin đó của có Kiền, thì không phải một cái dây quan hệ mật thiết sao?

— Vâng, ngài đã nhận mối quan hệ ấy, có thể cho người dân đương, cho phép tôi đi xem mấy nơi danh thắng cổ tích để khỏi phụ cái duyên gặp gỡ bất kỳ hôm nay không?

— Được lắm chứ, tôi vẫn sẵn lòng.

Khi ấy ông chủ cho một người làm hướng đạo c'ò tôi đi xem các nơi, tôi nhân từ đi và nói xem xong tôi xin tiện đường về luôn, không trở lại nữa, ông ta cũng bằng lòng.

Bác già nghe đến đó lấy làm chuyện thú muốn nghe tiếp luôn mà cậu kia nói câu chuyện còn dài, thông thả uống nước trà thêm giọng dĩ...
(Còn nữa)
X. X. X.

nhieu đồng cao như Thanh-dã Thương-yên, Lục phủ chịu tởn hại nhiều hơn; mùa này chắc có lẽ 10 phần tởn hết 7, 8 phần. Sự sinh hoạt của dân rất là quần bách, biết ăn gì cho sống được, khổ thực!

Dân khổ

QUẢNG-BÌNH

Sầu keo

Trời già cay nghiệt, thợ tạo trên người, tháng bảy tháng tám bão lụt đã làm cho lúa mất hết, nay còn một đôi miếng ruộng vườn cao, sầu keo lại cần ngang không chừa cây lúa nào, thế thì cái nạn chết đói không sao tránh khỏi. Hòa-Giang

Việc tuần-phòng và lòng không khiếp của nhân-dân ở hạt Quảng - bình

Gần đây vì tình hình ở Nghệ-an và Hà-tĩnh có hơi lộn xộn, cho nên trong các tỉnh Trung-kỳ nhà nước rất chăm nom việc tuần phòng.

Riêng về tỉnh Quảng-bình thì một tháng năm bảy lần có lính ki-ô-xanh ở tỉnh phái về tuần thám trong nhân gian; các quan tỉnh thì thường đi ô-tô đến các p ù huyện, bắt hạn ban đêm hay ban ngày.

Trong nhân gian có nhà đã đem của đi chôn và đi gửi.

Đông-Bình

Bắt được một người
Vừa rồi quan huyện L-á-thủy mới bắt được một người dân tổng Xuân-

Pháp-hoa tự-diễn. Lớn 6\$00 nhỏ 6\$30 — Ai hay dịch Pháp-văn và viết Quốc-văn đưa đến ông Tót làm.

QUAN-HẢI - Hết

lại. làm cu-ly ở Tân Ấp vè, nghe dân trong mình người này có một cái giấy chữ nho rất có nhiều chữ kỳ mà không có tên người ký, chỉ một người đầu hết kỳ là: Quảng-cư, Trương-Bình. Hiện người bị bắt này còn giam tại huyện để tra vấn.
Đ. B.

An mừng

Nghe nói ông Nguyễn-Tu, chánh tổng Xuân-lai và nhà dân đại-biêu hạt thứ nhất tỉnh Quảng-bình sắp làm lễ ăn mừng về việc trừng trị dân-biêu khóa này, nên các lý-trưởng trong tổng Xuân-lai cùng với phó tổng định làm bức hoành di mừng...
NHATRANG

T. v. C.

KÊ CÙNG ĐĂNG MỪNG

Hiện nay Khuyết-Diệp mỗi ngày mỗi phát-hành thêm rất nhiều, các nhà Đại-ly cùng các hiệu buôn Khuyết-Diệp mỗi ngày mỗi thêm rất đông, Khuyết-Diệp đã tiếng tăm và bán chạy lắm.

Nhưng chúng tôi nghĩ: Bao giờ còn có người chưa dùng Khuyết-Diệp; bao giờ còn có hiệu chưa buôn Khuyết-Diệp; bao giờ còn có nơi chưa có Khuyết-Diệp tràn tới, thời chưa có thể nói rằng Khuyết-Diệp đã bán hết sức mạnh được.

Vậy trong hạt nào ở xứ Đông-Pháp này mà chưa có Khuyết-Diệp tràn tới, xin ai đó là người sẵn lòng nhiệt-thành đối với công-nghệ nước nhà nên mau mau viết thư thương-lượng mà nhận làm đại-ly Khuyết-Diệp ngay đi.

Nay kính cáo,
VIÊN-ĐẾ ĐỒNG-HỚI

HẠ GIÁ

Thuộc PHONG-HÀN HÒA-GIẢI của hiệu Tham-Thiên-Đường trị chứng sốt rét, cảm, cúm rất thần-hiệu, nên được nhiều người tin dùng và bán chạy lắm. Lúc trước mỗi gói giá 0\$35, bây giờ chỉ bán 0\$30 thôi.

ÔNG CHÚA LỤC - LÂM

(LUẬN-LÝ VÀ TRÌNH-THẨM TIÊU-THUYẾT)

VIỆT-ĐẾ thuật:

Số 3

Chương thứ nhất

Tiếng chuông điện-thoại

(tiếp theo)

Vừa bước chân lên thang gác đã trông thấy một người thanh niên ngồi đối diện với Công-mai-Nương mà chuyện trò thân mật. Cứ như con mắt đồ đạc quan sát thời cũng đã hiểu rằng nếu không phải là tình nhân thì hẳn cũng là chồng chưa cưới. Đồ đạc bèn bước vào. Vừa bước vào thì bị một người dấm vào gáy và đã một cái rất mạnh. Đồ đạc bèn xuống vọt gác, nhưng cũng chưa kịp. Trong lúc giờ linh ấy, đồ đạc nghe tiếng đánh nhau kịch liệt. Được một lúc, đồ đạc nghe một tiếng «ôi chao», rồi một người nữa cũng ngã chúi lên trên đồ đạc và rên la ỹ ỹ. Đoạn-

lại nghe mắng nhau: «Mày có chịu đi với tao không? — Tao không đi, mày làm gì? — Thật! — Mày không chịu đi, phải không? — Thật! — Mọi chốc lại nghe tiếng người con gái khóc ỹ ỹ, rồi «huyền» một tiếng, hình như ngã xuống cái nệm giường. Lúc bấy giờ đồ đạc muốn giở đồ kháng cự, nhưng bị người nó chặn lên trên mình nặng lắm, không thể nào cụ cụ được. Bỗng chốc đồ đạc nghe nhẹ trên lưng, rồi lại nghe nặng nề hình như có mang một vật nặng, đồ đạc bèn rần lồm cồm bỏ giầy; thì ra bao nhiêu đồ đạc đã tái tái, đầu lại vang, mặt lại đỏ hồng; đồ đạc hồi sức bước ra cửa, ở bốn lần xuống thang gác để đuổi theo, nhưng nhọc mệt quá, phải nằm vật xuống. Cái xương đùi lúc bấy giờ

hình như đã bị gây, đau như rất khó chịu. Trong lúc đó đang cụ cụ, thôi lại nghe tiếng người rửa, tiếng giầy lộp cộp và tiếng xô xoang. Đó chính là người thanh niên khi này ngồi nói chuyện với Công - mai - Nương. Cũng chính người ấy khi này đã bỏ lên trên mình đồ đạc. Người ấy bước đến cửa thời vẫn phải chân đồ đạc, xấp xỉ ngã. Hắn ta đứng dậy, liếc như ý ngạc nhiên, cái đầu xuống xem mặt đồ đạc, rồi đi thẳng xuống gác. Cách mười phút, thấy hai người cảnh sát cùng với người gác cửa đến lên và đồ đạc đem về nhà thương.

Lúc sáng ngày, chính người ấy lại thăm đồ đạc, xung lên là Thái-bảo-Duy làm nghề Hoa-sư.

Nhà trình-thám ngồi nghe câu chuyện đến đó là hết. Trong lúc kể chuyện, nhà trình-thám rất chú ý nghe, mỗi ngẫm điếu xì-gà, khời ở mũi luôn ra mà phồng; hề đến câu gì mà cho là trọng yếu thì gọi mời cái. Khi câu chuyện kể hết, nhà trình-thám gọi một cái thớt dài và

bảo Duy có-Ninh: «Anh hãy yên tâm, ta sẽ liệu. Anh cứ ở đây mà uống thuốc cho thật khỏe. Khi có việc, ta sẽ có thư lại. Đây giờ ta phải về».

CHƯƠNG THỨ HAI

Tòa Kiểm - duyệt bỏ một đoạn

(Còn nữa)

